

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ BẾN THÀNH**
- Mã chứng khoán: **BTT**
- Trụ sở chính: 2 - 4 Lưu Văn Lang, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại: 08 3822.3390 - Fax: 08 3829.1389
- Người thực hiện công bố thông tin: **TRẦN HỮU HOÀNG VŨ**
- Địa chỉ: 2 - 4 Lưu Văn Lang, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.
- Điện thoại: 08 3822.3390
- Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
- **Nội dung thông tin công bố:**

Báo cáo tình hình quản trị Công ty Cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành năm 2017.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào cùng ngày tại đường dẫn www.benthantsc.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên (bằng văn bản và email).
- Đăng website Công ty.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018

Người thực hiện công bố thông tin

Tổng Giám đốc



TRẦN HỮU HOÀNG VŨ

Số: 01/BC - HDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(NĂM 2017)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TpHCM.

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành
- Địa chỉ trụ sở chính: 2-4 Lưu Văn Lang, Phường Bến Thành, quận 1, TP. HCM
- Điện thoại: 028.38223590 Fax: 028.38291389 Email: benthanh@benthanhtsc.com.vn
- Vốn điều lệ: 135.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi lăm tỷ đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: BTT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 11/4/2017, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Thương mại – Dịch vụ Bến Thành đã được tổ chức tại Khách sạn ROYAL SÀI GÒN (Khách sạn Kim Đồng) đề thông qua kết quả hoạt động năm 2016, phương hướng hoạt động năm 2017 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-2017	11/04/2017	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và phương hướng năm 2017.- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017.- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2016 (đã kiểm toán).- Chấp thuận phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.- Chấp thuận việc trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi năm 2017 của Công ty.- Chấp thuận thủ lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 của Công ty.- Chấp thuận danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			năm 2017 của Công ty. - Chấp thuận thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch chứng TpHCM năm 2017.

II. Hội đồng quản trị trong năm 2017:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

S T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông PHAN VĂN QUANG	Chủ tịch	01/01/2016	6/6	100%	
2	Ông TRẦN HỮU HOÀNG VŨ	Thành viên	11/12/2015	6/6	100%	
3	Ông TRẦN CẢNH THỐNG	Thành viên	15/04/2014	2/6	33.3%	
4	Ông ĐỖ NGỌC ĐỒNG	Thành viên	15/04/2014	6/6	100%	
5	Ông VŨ HOÀNG TUẤN	Thành viên	15/04/2014	6/6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị định kỳ hằng tuần làm việc với Ban Tổng Giám đốc để nghe báo cáo tình hình hoạt động của Công ty đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá hiệu quả qua hoạt động kinh doanh hằng quý của Công ty; có giải pháp và chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám đốc đáp ứng yêu cầu nâng cao nguồn lực của doanh nghiệp.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2017:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 06 phiên họp và 20 lần lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị để xem xét các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty.

STT	Số quyết định/Biên bản họp	Ngày ban hành	Nội dung
1	Tại phiên họp lần 01/2017	22/3/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét mức trích khấu hao tài sản cố định năm 2017. - Xem xét phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của Công ty TNHH Bến Thành Sun Ny. - Xem xét dự thảo Tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
2	Tại phiên họp lần 02/2017	18/5/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc vay vốn hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương - Chi nhánh 1, TP HCM.
3	Tại phiên họp lần 3/2017	29/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc vay vốn hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – chi nhánh TP HCM.
4	Tại phiên họp lần 4/2017	20/7/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động Hội đồng quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2017 và phương hướng hoạt động 06 tháng cuối năm 2017. - Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh Công ty 06 tháng đầu năm 2017 và phương hướng hoạt động 06 tháng cuối năm 2017. - Chấp thuận mua cổ phần do Công ty cổ phần Đầu tư Thịnh Vương phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ. - Chấp thuận chủ trương cho thuê nhà tại 1-3 Phan Chu Trinh, phường Bến Thành, quận 1. - Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2016 và đợt 1 năm 2017 và phát hành cổ phiếu thương để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
5	Tại phiên họp lần 5/2017		<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động Hội đồng quản trị Công ty 09 tháng đầu năm 2017 và phương hướng hoạt động 03 tháng cuối năm 2017. - Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh Công ty 09 tháng đầu năm 2017 và phương hướng hoạt động 03 tháng cuối năm 2017.
6	Tại phiên họp lần 6/2017	09/10/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty. - Thông qua phương án xử lý số cổ phiếu của cá nhân được duyệt mua nhưng từ chối mua. - Thông qua việc tiến hành đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về việc tăng vốn điều lệ; sửa đổi điều lệ Công ty phù hợp với vốn điều lệ mới; đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm sau khi hoàn tất việc phát hành.

STT	Số quyết định/Biên bản họp	Ngày ban hành	Nội dung
			- Thông qua Quy chế thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty.
7	01/QĐ-HDQT	03/01/2017	- Phê duyệt mua bảo hiểm mọi rủi ro tài sản năm 2017 tại 02 địa điểm kinh doanh 186-188 Lê Thánh Tôn và 25 Trương Định.
8	02/QĐ-HDQT	12/01/2017	- Cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH Bến Thành Sun Ny.
9	03/QĐ-HDQT	12/01/2017	- Phê duyệt tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Bến Thành Sun Ny.
10	04/QĐ-HDQT	14/02/2017	- Phê duyệt mua bảo hiểm năm 2017.
11	05/QĐ-HDQT	01/3/2017	- Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2017.
12	06/QĐ-HDQT	01/3/2017	- Phê duyệt dự toán quỹ phúc lợi năm 2017.
13	07/QĐ-HDQT	01/03/2017	- Bỏ nhiệm kiểm soát viên Công ty TNHH Bến Thành Sun Ny – công ty con.
14	08/QĐ-HDQT	01/3/2017	- Phê duyệt điều chỉnh cơ cấu các khoản mục chi phí trong tổng dự toán công trình "Sửa chữa nâng cấp Trung tâm Vàng bạc đá quý Bến Thành".
15	09/QĐ-HDQT	01/3/2017	- Phê duyệt điều chỉnh cơ cấu các khoản mục chi phí trong tổng dự toán công trình "Gia cường toàn bộ hiện trạng kết cấu tòa nhà 186 – 188 Lê Thánh Tôn".
16	10/QĐ-HDQT	08/3/2017	- Thông qua thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
17	11/QĐ-HDQT	03/4/2017	- Phê duyệt mức trích khấu hao tài sản cố định năm 2017.
18	12/QĐ-HDQT	03/4/2017	- Ủy quyền phê duyệt mức trích khấu hao tài sản cố định hằng năm.
19	13/QĐ-HDQT	19/4/2017	- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
20	14/QĐ-HDQT	19/4/2017	- Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
21	15/QĐ-HDQT	14/6/2017	- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình "Trụ sở văn phòng Công ty".
22	16/QĐ-HDQT	14/6/2017	- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình "Sửa chữa

STT	Số quyết định/Biên bản họp	Ngày ban hành	Nội dung
			nâng cấp Trung tâm Vàng bạc đá quý Bến Thành”.
23	17/QĐ-HĐQT	14/6/2017	- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình “Gia cường toàn bộ hiện trạng kết cấu tòa nhà”.
24	18/QĐ-HĐQT	14/6/2017	- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình “Khách sạn và cửa hàng kinh doanh”.
25	19/QĐ-HĐQT	06/7/2017	- Chấp thuận mua cổ phần CTCP Bến Thành – Mũi Né.
26	20/QĐ-HĐQT	20/7/2017	- Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2016, chi trả cổ tức đợt 1 năm 2017, trả cổ phiếu thưởng do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
27	21/QĐ-HĐQT	24/7/2017	- Chấp thuận chu trương cho thuê nhà.
28	22/QĐ-HĐQT	24/7/2017	- Chấp thuận chủ trương mua thêm cổ phần CTCP Đầu tư Thịnh Vương.
29	23/QĐ-HĐQT	12/9/2017	- Chấp thuận đăng ký tăng vốn điều lệ Công ty và sửa đổi Khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty do phát hành cổ phiếu thưởng.
30	24/QĐ-HĐQT	26/9/2017	- Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình “Cửa hàng kinh doanh” tại 361 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1.
31	25/QĐ-HĐQT	04/10/2017	- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Cửa hàng kinh doanh” tại 361 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1.
32	26/QĐ-HĐQT	09/10/2017	- Triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty.
33	27/QĐ-HĐQT	09/10/2017	- Ban hành Quy chế thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty.
34	28/QĐ-HĐQT	06/11/2017	- Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi hoa hồng môi giới của CTCP Thương mại – Dịch vụ Bến Thành.
35	29/QĐ-HĐQT	30/11/2017	- Xử lý số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết theo chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động của Công ty.
36	30/QĐ-HĐQT	15/12/2017	- Chấp thuận đăng ký tăng vốn điều lệ Công ty và sửa đổi Khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty do phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty.
37	31/QĐ-HĐQT	18/12/2017	- Phê duyệt mua bảo hiểm.

STT	Số quyết định/Biên bản họp	Ngày ban hành	Nội dung
38	32/QĐ-HDQT	27/12/2017	- Nâng bậc lương tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

III. Ban kiểm soát trong năm 2017:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

S T T	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông LÊ MINH PHÚC	Trưởng BKS	15/4/2016	02/02	100%	
2	Bà LÊ THỊ YẾN TUYẾT	Thành viên	15/4/2014	02/02	100%	
3	Bà LÊ TRẦN QUỲNH THU	Thành viên	15/4/2016	02/02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HDQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Xem xét, đánh giá hoạt động của HDQT, ban Tổng Giám đốc liên quan đến việc thực hiện kế hoạch của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Kiểm tra tính tuân thủ của Hội đồng quản trị, ban điều hành, các đơn vị và bộ phận trực thuộc.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, quyết định của HDQT và các quy định của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HDQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Định kỳ hàng quý kiểm tra và phân tích báo cáo tài chính, xem xét đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót. Từ đó góp ý công tác quản trị, kiến nghị giải pháp phù hợp, những biện pháp hạn chế rủi ro trong lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp.
- Kiểm tra, đánh giá báo cáo về tình hình tài chính hàng quý của Công ty nhằm đánh giá kịp thời, hợp lý các số liệu tài chính.
- Tư vấn HDQT trong việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm tra báo cáo tài chính năm 2017.
- Xem xét việc thực hiện quy trình, trình tự và thủ tục hồ sơ các dự án đầu tư của Công ty. Tham gia rà soát kiểm tra các công trình Công ty đang triển khai thi công xây dựng, sửa chữa lớn.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, BHXH, BHYT và các nghĩa vụ tài chính khác.

- Giám sát công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật; xem xét tính minh bạch trong quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
- Kiểm tra các văn bản nội bộ ban hành.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không có.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty trong năm 2017:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKDN/CMND	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Phan Văn Quang		Chủ tịch HĐQT			15/4/2014		
2	Ông Trần Cảnh Thông		Thành viên HĐQT			15/4/2014		
3	Ông Đỗ Ngọc Đông		Thành viên HĐQT			15/4/2014		
4	Ông Trần Hữu Hoàng Vũ		Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc.			11/12/2015		
5	Ông Vũ Hoàng Tuấn		Thành viên HĐQT			15/4/2014		
6	Ông Lê Minh Phú		Trưởng BKS			15/4/2014		
7	Bà Lê Thị Yến Tuyết		Thành viên BKS			15/4/2014		
8	Bà Lê Trần Quỳnh Thư		Thành viên BKS			15/4/2016		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKDN/CMND	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
9	Ông Phạm Hoàng Nam		Phó TGD			01/4/2013		
10	Bà Nguyễn Thị Mai Trâm		Phó TGD			01/01/2015		
11	Bà Huỳnh Thị Thu		Phó TGD			01/5/2016		
12	Ông Nguyễn Khắc Cường		Kế toán trưởng			01/04/2013		
13	Công ty TNHH Bến Thành Sun Nỳ		Công ty con					

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ trong năm 2017:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
I	Phan Văn Quang		Chủ tịch HDQT					60.634	0,45 %	
1.1	Phan Thị Nhon		Vợ					0	0	
1.2	Phan Văn Nhật Huy		Con ruột					0	0	
1.3	Phan Văn Nhật Hưng		Con ruột					0	0	
1.4	Phan Văn Dung		Cha ruột					0	0	
1.5	Phan Thị Bích Đào		Chị ruột					0	0	
1.6	Phan Thị Bích Thủy		Em ruột					0	0	
1.7	Phan Thị Bích Vân		Em ruột					0	0	
1.8	Phan Thị Bích Thảo		Em ruột					0	0	
1.9	Tôn Thất Tài		Anh rể					-	-	
1.10	Dương Anh Quân		Em rể					-	-	
1.11	Nguyễn Văn Chiến		Em rể					-	-	
1.12	Lê Quang Mạnh		Em rể					-	-	
1.13	Tổng Công ty Bến Thành – TNHH MTV		Chủ tịch HĐTV					5.588.157	41,39 %	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
2	TRẦN CẢNH THỐNG		Thành viên HDQT					774.585	5,74%	
2.1	Ngô Thị Thái		Vợ					638.080	4,73%	
2.2	Trần Trang Hiếu		Con ruột					0	0	
2.3	Trần Thị Bảo Khanh		Con ruột					0	0	
2.4	Nguyễn Thị Hân		Mẹ					0	0	
2.5	Trần Thị Hai Đường		Chị ruột					0	0	
2.6	Trần Văn Dương		Anh ruột					0	0	64 G T H A 1-0 H A H O
2.7	Trần Thị Liễu		Chị ruột					0	0	
2.8	Trần Thị Tùng		Chị ruột					0	0	
2.9	Trần Quang Thảo		Em ruột					0	0	
2.10	Đào Thị Tân		Chị dâu					0	0	
2.11	Nguyễn Dương Lợi		Anh rể					0	0	
2.12	Nguyễn Huy Tùng		Anh rể					0	0	
2.13	Nguyễn Thị Quyên		Em dâu					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
3	Đỗ Ngọc Đông		Thành viên HDQT					183.886	1,36%	
3.1	Lê Thị Hồng Quý		Vợ					0	0	
3.2	Đỗ Hồng Ngọc		Con ruột					0	0	
3.3	Đỗ Quỳnh Mai Phương		Con ruột					0	0	
3.4	Trần Thị Xê		Mẹ ruột					0	0	
3.5	Đỗ Thị Thu		Chị ruột					0	0	
3.6	Đỗ Ngọc Nam		Em ruột					0	0	
3.7	Lê Bà Ngọc		Anh rể					0	0	
3.8	Huỳnh Thị Ngọc Trâm		Em dâu					0	0	
4	Vũ Hoàng Tuấn		Thành viên HDQT					43.804	0,32%	
4.1	Phạm Thị Kim Thoa		Vợ					0	0	
4.2	Vũ Đức Tuệ		Con ruột					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
4.3	Vũ Đức Thông		Con ruột					0	0	
4.4	Vũ Thị Hà		Chị ruột					0	0	
4.5	Vũ Văn Mình		Anh rể					0	0	
4.6	Tổng Công ty Bên Thành – TNHH MTV		Trong phòng KSNB					5.588.157	41,39 %	
5	Trần Hữu Hoàng Vũ		Thành viên HDQT - TGD					59.267	0,44%	
5.1	Trần Hữu Hùng		Cha ruột					0	0	
5.2	Mai Thị Cúc		Mẹ ruột					0	0	
5.3	Quách Thủy Mì		Vợ					0	0	
5.4	Trần Huỳnh Phương Nghị		Con					0	0	
5.5	Trần Hữu Vương Minh		Con					0	0	
5.6	Trần Mai Lan		Chị ruột					0	0	
5.7	Trần Mộng Ngọc		Em ruột					0	0	
5.8	Trần Hữu Hoàng Lộc		Em ruột					0	0	
5.9	Trần Hữu Hoàng Khôi		Em ruột					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
5.10	Nguyễn Hữu Tâm		Anh rể					0	0	
5.11	Công Huyền Tôn Nữ Thùy Trang		Em dâu					0	0	
5.12	Nguyễn Thị Xuân Thảo		Em dâu					0	0	
6	Lê Minh Phú		Trưởng BKS					12.200	0,09%	
6.1	Lê Thị Kim Tuyền		Vợ					0	0	
6.2	Lê Gia Huy		Con ruột					0	0	
6.3	Lê Gia Phát		Con ruột					0	0	
6.4	Nguyễn Thị Kim Ngọc		Mẹ ruột					0	0	
6.5	Lê Trung Châu		Cha ruột					0	0	
6.6	Lê Minh Bảo Trân		Em ruột					0	0	
6.7	Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch					5.588.157	41,39 %	
7	Lê Thị Yến Tuyết		Thành viên BKS					53.117	0,39%	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
7.1	Lê Thị Tuyết		Mẹ ruột					0	0	
8	Lê Trần Quỳnh Thư		Thành viên BKS					9.800	0,07%	
8.1	Lê Quang Phụng		Cha ruột					0	0	
8.2	Trần Thị Thuận		Mẹ ruột					0	0	
8.3	Lê Trần Quỳnh Như		Chị ruột					0	0	
8.4	Lê Quốc Anh Tuấn		Em ruột					0	0	
8.5	Lê Trần Quỳnh Nhưng		Em ruột					0	0	
9	Phạm Hoàng Nam		Phó TGD	S				40.866	0,3%	
9.1	Nguyễn Thị Nhưng		Vợ					0	0	
9.2	Phạm Hoàng Quỳnh Trâm		Con ruột					0	0	
9.3	Phạm Hoàng Nam Quỳnh		Con ruột					0	0	
9.4	Phạm Công Dũng		Cha ruột					0	0	
9.5	Trần Thị Bê		Mẹ ruột					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ tính đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
9.6	Phạm Hoàng Vũ		Em ruột					0	0	
9.7	Phạm Hoàng Long		Em ruột					0	0	
9.8	Phạm Hoàng Lộc		Em ruột					0	0	
9.9	Phạm Thị Hoàng Yến		Em ruột					0	0	
9.10	Phạm Hoàng Mỹ		Em ruột					0	0	
9.11	Dương Ngọc Yến		Em dâu					0	0	
9.12	Nguyễn Hoàng Trang		Em rể					0	0	
9.13	Nguyễn Thị Tổ Quỳnh		Em dâu					0	0	
9.14	Lâm Thái Mỹ		Em dâu					0	0	
10	Nguyễn Thị Mai Trám		Phó TGD					60.200	0,45%	
10.1	Nguyễn Thanh Lập		Cha ruột					0	0	
10.2	Lê Thị Mai		Mẹ ruột					0	0	
10.3	La Nguyễn Chánh		Chồng					0	0	
10.4	La Nguyễn Minh		Con					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
10.5	La Nguyễn Hưng		Con					0	0	
10.6	Nguyễn Thị Mai Thảo		Chị ruột					1.975	0,01%	
10.7	Nguyễn Thị Mai Trúc		Chị ruột					0	0	
10.8	Nguyễn Thành Tâm		Em ruột					0	0	
10.9	Phan Dũng Tri		Anh rể					0	0	
10.10	Lê Thúc Đức		Anh rể					555	0,004%	
10.11	Nguyễn Thị Thủy Linh		Em dâu					0	0	
11	Huỳnh Thị Thu		Phó TGD					58.834	0,44 %	
11.1	Huỳnh Công Hùng		Cha ruột					0	0	
11.2	Mai Thị Ngâm		Mẹ ruột					0	0	
11.3	Huỳnh Hữu Trương		Chồng					0	0	
11.4	Huỳnh Phương Nam		Con					0	0	
11.5	Huỳnh Minh Nguyệt		Con					0	0	
11.6	Huỳnh Kim Thủy		Chị ruột					0	0	
11.7	Huỳnh Kim Thanh		Em ruột					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
11.8	Lê Văn Đê		Anh rể					0	0	
11.9	Nguyễn Văn Cầm		Em rể					0	0	
12	Nguyễn Khắc Cường		Kế toán trưởng					26.115	0,19%	
12.1	Nguyễn Khắc Lâm		Cha ruột					0	0	
12.2	Phan Thị Tuyết		Mẹ ruột					0	0	
12.3	Nguyễn Khắc Nguyễn Khôi		Con ruột					0	0	
12.4	Trương Thị Thu Thảo		Vợ					0	0	
12.5	Nguyễn Khắc Phú		Anh Ruột					0	0	
12.6	Nguyễn Khắc Thành		Anh Ruột					0	0	
12.7	Nguyễn Văn Thiện		Anh ruột					0	0	
12.8	Nguyễn Thị Thoa		Chị ruột					0	0	
12.9	Nguyễn Khắc Tuấn		Anh ruột					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 31/12/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
12.10	Đỗ Thị Bích Nguyệt		Chị dâu					0	0	
12.11	Nguyễn Thị Ngọc Lang		Chị dâu					0	0	
12.12	Phạm Thị Như Ngọc		Chị dâu					0	0	
12.13	Đặng Hữu Ấn		Anh rể					0	0	
12.14	Nguyễn Phương Thúy		Chị dâu					0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đồng nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Hữu Hoàng Vũ	Cổ đồng nội bộ	0	0%	220	0.002%	Giao dịch mua do nhu cầu cá nhân
2	Phan Văn Quang	Cổ đồng nội bộ	12.045	0.11%	14.634	0.11%	Nhận cổ phiếu thương cho cổ đồng hiện hữu
3	Vũ Hoàng Tuấn	Cổ đồng nội bộ	7.658	0.07%	9.504	0.07%	Nhận cổ phiếu thương cho cổ đồng hiện hữu
4	Đỗ Ngọc Đông	Cổ đồng nội bộ	122.952	1.16%	149.386	1.16%	Nhận cổ phiếu thương cho cổ đồng hiện hữu
5	Trần Cảnh Thông	Cổ đồng nội bộ	608.959	5.74%	739.885	5.74%	Nhận cổ phiếu thương cho cổ đồng hiện hữu

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
6	Lê Thị Yến Tuyết	Cổ đông nội bộ	35.652	0,34%	43.317	0,34%	Nhận cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu
7	Trần Hữu Hoàng Vũ	Cổ đông nội bộ	220	0,002%	267	0,002%	Nhận cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu
8	Phạm Hoàng Nam	Cổ đông nội bộ	55	0,001%	66	0,001%	Nhận cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu
9	Nguyễn Thị Mai Trâm	Cổ đông nội bộ	4.116	0,04%	5.000	0,04%	Nhận cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu
10	Huỳnh Thị Thu	Cổ đông nội bộ	2.168	0,02%	2.634	0,02%	Nhận cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu
11	Nguyễn Khắc Cường	Cổ đông nội bộ	1.000	0,01%	1.215	0,01%	Nhận cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu
12	Phan Văn Quang	Cổ đông nội bộ	14.634	0,11%	60.634	0,45%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
13	Vũ Hoàng Tuấn	Cổ đông nội bộ	9.304	0,07%	43.804	0,32%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
14	Đỗ Ngọc Đồng	Cổ đông nội bộ	149.386	1,16%	183.886	1,36%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
15	Trần Canh Thông	Cổ đông nội bộ	739.885	5,74%	774.585	5,74%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
16	Lê Minh Phú	Cổ đông nội bộ	0	0%	12.200	0,09%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
17	Lê Thị Yến Tuyết	Cổ đông nội bộ	43.317	0,34%	53.117	0,39%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
18	Lê Trần Quỳnh Thu	Cổ đông nội bộ	0	0%	9.800	0,07%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
19	Trần Hữu Hoàng Vũ	Cổ đông nội bộ	267	0.002%	59.267	0.44%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
20	Phạm Hoàng Nam	Cổ đông nội bộ	66	0.001%	40.866	0,3%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
21	Nguyễn Thị Mai Trâm	Cổ đông nội bộ	5.000	0.04%	60.200	0,45%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
22	Huỳnh Thị Thu	Cổ đông nội bộ	2.634	0.02%	58.834	0,44%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
23	Nguyễn Khắc Cường	Cổ đông nội bộ	1.215	0.01%	26.115	0.19%	Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Phan Văn Quang